TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TAM BÌNH** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 110/2024/HS-ST
Ngày 21 – 11 – 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM BÌNH, TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Thảo

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Mua - Cán bộ hưu trí huyện Tam Bình.

2. Ông Nguyễn Thành Luân – Nguyên Bí thư Huyện đoàn huyện Tam Bình.

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Kim Huyền – Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Đạt – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 11 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 92/2024/TLST-HS ngày 01 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 117/2024/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 11 năm 2024 đối với các bị cáo:

1/ Nguyễn Gia K, sinh ngày 21/11/1999 tại tỉnh Vĩnh Long; nơi cư trú: Ấp B, xã H, huyện T, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Minh N và bà Nguyễn Thị Y.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 20/6/2024 đến nay và có mặt tại phiên tòa.

2/ Nguyễn Hoàng P, sinh ngày 21/02/2005 tại tỉnh Vĩnh Long; nơi thường trú: Ấp A, xã H, huyện T, tỉnh Vĩnh Long; nơi ở hiện tại: Ấp B, xã H, huyện T, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Anh T và bà Đặng Thị Huỳnh N1.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 27/12/2023 bị Công an xã H, huyện T xử phạt số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc (chưa chấp hành xong).

Bị cáo bị bắt tạm giam 31/7/2024 đến nay và có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*:

1/ Chị Lê Kim N2, sinh ngày 25/10/2007; nơi cư trú: B ấp H, xã T, huyện L, tỉnh Đồng Tháp (có mặt)

Đại diện hợp pháp của chị N2: Ông Lê Văn T1, sinh năm 1978; nơi cư trú: B ấp H, xã T, huyện L, tỉnh Đồng Tháp (vắng mặt).

2/ Bà Đặng Thị Huỳnh N1, sinh năm 1980; nơi cư trú: Ấp B, xã H, huyện T, tỉnh Vĩnh Long (có mặt).

- *Người làm chứng*: Chị Lê Thị Kiều L, sinh ngày 18/4/2007; nơi cư trú: ấp T, xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Long (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ ngày 20/6/2024 Nguyễn Hoàng P là bạn của Nguyễn Gia K điều khiển xe mô tô mang biển số 64B1-867.56 đến nhà K chơi. Tại đây, K và P thống nhất mua ma túy đá (ma túy tổng hợp) về để cùng sử dụng. Sau đó P đưa cho K 130.000 đồng để mua ma túy sử dụng nhưng K nói không đủ. Sau đó, P điện thoại cho bạn tên Lê Kim N2 để mượn tiền. Tuy nhiên, N2 không có tiền nên N2 điện thoại cho bạn tên Lê Thị Kiều L để lấy số tiền 200.000 đồng mà L thiếu N2. Khi biết có tiền K nói với P để K đi lấy tiền và mua ma túy. P đồng ý và giao xe mô tô mang biển số 64B1-867.56 cho K để đi lấy tiền và mua ma túy.

Sau khi lấy tiền của L thì Nguyễn Gia K điều khiển xe mô tô mang biển số 64B1-867.56 đến nhà của Lê Thanh P1, sinh năm 1991 ngụ ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Vĩnh Long mua một bịch ma túy đá với giá 230.000 đồng. Sau khi mua được ma túy thì K điều khiển xe quay về nhà, trên đường về đến đoạn đường đal thuộc ấp T, xã T, huyện T thì bị lực lượng Công an huyện T kết hợp Công an xã T kiểm tra bắt quả tang.

Tại Kết luận giám định số: 373/KL-KTHS ngày 24/6/2024 của Phòng K2 Công an tỉnh V kết luận: Mẫu tinh thể rắn màu trắng bên trong 01 bịch nylon được niêm phong trong phong bì đánh số (1) gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,1288 gam, loại: Methamphetamine.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T đã ra quyết định tạm giữ Nguyễn Gia K từ 18 giờ 00 phút ngày 20/6/2024 đến 18 giờ 00 phút ngày 26/6/2024 để kiểm tra, xác minh về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Ngày 25 tháng 6 năm 2024 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T đã ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can và ra lệnh tạm giam đối với Nguyễn Gia K

về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Đến ngày 22/7/2024 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T đã ra quyết định khởi tố bị can và ra lệnh bắt bị can để tạm giam đối với Nguyễn Hoàng P về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra bị cáo Nguyễn Gia K khai nhận bị cáo đến nhà của Lê Thanh P1 ở xã T, huyện T để mua ma túy. Khi đến nhà P1 thì tại cửa sổ K đưa tiền mua ma túy và lấy bịch ma túy từ bàn tay của người nữ. Hiện tại P1 đã bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T bắt và khởi tố về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Đối với người nữ đưa bàn tay từ cửa sổ nhà P1 ra để lấy tiền và đưa ma túy cho K thì K không biết là ai, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T không xác định được nên không thể mời làm việc, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T tiếp tục xác minh xử lý sau.

Việc thu giữ tài liệu, đồ vật, xử lý vật chứng:

Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T đã thu giữ tài liệu, đồ vật như đã nêu trên.

Xử lý vật chứng: Ngày 16/9/2024 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T đã ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại tiền Việt Nam 01 (một) tờ P2 mệnh giá 100.000 đồng cho Nguyễn Gia K.

Tại Cáo trạng số: 94/CT-VKSTB ngày 30/9/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình đã truy tố các bị cáo Nguyễn Gia K, Nguyễn Hoàng P tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo Nguyễn Gia K, Nguyễn Hoàng P thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình truy tố các bị cáo là đúng hành vi, không oan, các bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đối với Lê Kim N2 là bạn gái của bị cáo P, khi N2 cho bị cáo P mượn tiền thì chỉ biết K và P mượn tiền để mua đồ, không biết là đồ gì, cũng không liên quan đến việc tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo K và P nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T không đề cập xử lý là có căn cứ.

Đối với Lê Thị Kiều L là bạn ngoài xã hội với N2, L không biết bị cáo K và bị cáo P cũng như không liên quan đến việc tàng trữ trái phép chất ma túy của hai bị cáo trên nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T không đề cập xử lý là có căn cứ.

Đối với xe mô tô có biển kiểm soát 64B1-867.56 đã qua sử dụng của Nguyễn Hoàng P, qua xác minh xe mô tô trên là của mẹ P tên Đặng Thị Huỳnh N1, bà N1 mua lại xe cũ chưa sang tên. Sau khi mua thì bà N1 giao cho P sử dụng để làm phương tiện đi lại hằng ngày, việc P giao xe cho K đi mua ma túy thì bà N1 không biết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T không đề cập xử lý là có căn cứ.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố

đối với bị cáo Nguyễn Gia K, Nguyễn Hoàng P tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Sau khi phân tích nguyên nhân, tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân các bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng cho các bị cáo, Kiểm sát viên đề nghị:

Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Gia K, Nguyễn Hoàng P phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Gia K mức án từ 01 (Một) năm đến 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng P mức án từ 01 (Một) năm đến 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu và tiêu hủy: 01 (Một) phong bì niêm phong số 373, ngày 25/6/2024, trên phong bì có dấu tròn màu dỏ, có dòng chữ Phòng K2 Công an tỉnh V, chữ viết của bên giao Giám định viên Phạm Thị Hồng H, bên nhận Võ Quốc H1. Bên trong phong bì có chứa mẫu tinh thể rắn màu trắng còn lại sau giám định, khối lượng là 0,0695 gam và vỏ bao gói.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 (Một) điện thoại di động, hiệu Samsung, loại cảm ứng có mặt sau màu đồng nhạt, đã qua sử dụng của bị cáo K.

Trả lại cho bà N1 01 (Một) xe mô tô, biển kiểm soát 64B1-867.56, đã qua sử dụng.

- Lời nói sau cùng của các bị cáo: Xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản hỏi cung bị can, biên bản bắt người phạm tội quả tang cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa thể hiện: Vào khoảng 14 giờ 00 phút, ngày 20/6/2024 tại ấp T, xã T, huyện T lực lượng Công an huyện T kết hợp Công an xã T tiến hành kiểm tra phát hiện Nguyễn Gia K đã có hành vi tàng trữ 0,1288 gam ma túy, loại: Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng.

Quá trình điều tra xác định bạn của K là Nguyễn Hoàng P đã có hành vi đưa tiền và xe mô tô cho Nguyễn Gia K để mua ma túy về cùng sử dụng.

Hành vi của các bị cáo Nguyễn Gia K, Nguyễn Hoàng P đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như truy tố của Viện kiểm sát là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật và có căn cứ.

[2.2] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo thể hiện ý thức xem thường pháp luật. Nó không những xâm phạm đến trật tự quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy gây nghiện, tuyệt đối cấm sử dụng, là tiền đề cho các loại tội phạm khác và các loại tệ nạn xã hội khác phát sinh mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương, bị nhân dân lên án. Vì vậy, cần xét xử các bị cáo một mức án nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, nhằm cải tạo giáo dục các bị cáo trở thành công dân hữu ích, đồng thời lấy đó làm răn đe phòng ngừa chung trong xã hội.

[2.3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với các bị cáo: Các bị cáo sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Riêng bị cáo P có ông nôi tên Nguyễn Văn K1 được tặng Huy chương kháng chiến hạng nhì nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[2.4] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu và tiêu hủy: Phong bì niêm phong, số lượng 01 cái; đặc điểm: số 373, ngày 25/6/2024, trên phong bì có dấu tròn màu dỏ, có dòng chữ Phòng K2 Công an tỉnh V, chữ viết của bên giao Giám định viên Phạm Thị Hồng H, bên nhận Võ Quốc H1. Bên trong phong bì có chứa mẫu tinh thể rắn màu trắng còn lại sau giám định, khối lượng là 0,0695 gam và vỏ bao gói; tình trạng: nguyên vẹn

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: Điện thoại di động, số lượng 01 chiếc; đặc điểm hiệu Samsung, loại cảm ứng có mặt sau màu đồng nhạt; tình trạng đã qua sử dụng của bị cáo K.

Giao xe mô tô, số lượng: 01 chiếc; đặc điểm: biển kiểm soát 64B1-867.56; tình trạng: đã qua sử dụng, chưa kiểm tra tình trạng hoạt động cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T tiếp tục điều tra làm rõ xử lý theo quy định pháp luật.

Hiện vật chứng đang được Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Bình quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng vụ án ngày 16/10/2024.

[3] Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc các bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự;

1.1 Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Gia K phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

1.2 Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Gia K 01 (Một) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 20/6/2024.

2. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự;

2.1 Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng P phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2.2 Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng P 01 (Một) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 31/7/2024.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu và tiêu hủy: Phong bì niêm phong, số lượng 01 cái; đặc điểm: số 373, ngày 25/6/2024, trên phong bì có dấu tròn màu dỏ, có dòng chữ Phòng K2 Công an tỉnh V, chữ viết của bên giao Giám định viên Phạm Thị Hồng H, bên nhận Võ Quốc H1. Bên trong phong bì có chứa mẫu tinh thể rắn màu trắng còn lại sau giám định, khối lượng là 0,0695 gam và vỏ bao gói; tình trạng: nguyên vẹn

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: Điện thoại di động, số lượng 01 chiếc; đặc điểm hiệu Samsung, loại cảm ứng có mặt sau màu đồng nhạt; tình trạng đã qua sử dụng.

Giao xe mô tô, số lượng: 01 chiếc; đặc điểm: biển kiểm soát 64B1-867.56; tình trạng: đã qua sử dụng, chưa kiểm tra tình trạng hoạt động cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T tiếp tục điều tra làm rõ xử lý theo quy định pháp luật.

Hiện vật chứng đang được Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Bình quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng vụ án ngày 16/10/2024.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Nguyễn Gia

K, Nguyễn Hoàng P mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND tỉnh Vĩnh Long;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Long;
- Phòng hồ sơ – Công an tỉnh Vĩnh Long
- VKSND huyện Tam Bình;
- Chi cục THADS huyện Tam Bình;
- CQĐT Công an huyện Tam Bình;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Long;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- UBND xã Hòa Lộc, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long;
- UBND xã Hòa Thạnh, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Trần Thanh Thảo